

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần TRAPHACO;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Traphaco số 08/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2018.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO NĂM 2017

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán, Báo cáo Ban Kiểm soát như sau:

Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ so với kế hoạch	Tỷ lệ so với 2016
		(Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)	%	%
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.000	1.870,4	94% (*)	94% (*)
1.1	Hàng sản xuất:	1.610	1.492	93%	98,7%
1.2	Hàng xuất nhập khẩu ủy thác và cung cấp dịch vụ, hàng khác:	75	150	200%	80%
1.3	Doanh thu từ công ty con	315	228,4	72,5%	76,6%
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		323,7		
3	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	242	241,06	99,6%	114%

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 (Báo cáo hợp nhất)

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.509.701.866.803
2	Vốn chủ sở hữu Trong đó:	1.117.491.672.808
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	414.536.730.000
2.2	Thặng dư vốn	133.021.732.000
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	481.943.125.095
3	Tổng Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.870.441.856.927
4	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	829.783.773.501
5	Chi phí bán hàng	503.536.120.297
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	214.061.671.628
7	Lợi nhuận tại công ty liên kết	(125.599.487)
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế	322.648.686.984
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	260.417.369.821
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	241.103.175.375

Chi tiết các báo cáo như Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 2. THÔNG QUA PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Số lượng	Tăng trưởng so với 2017
1	Doanh thu hợp nhất (không VAT)	Tỷ VNĐ	2.400	20%
1.1	Doanh thu công ty mẹ	Tỷ VNĐ	2.100	
	- Doanh thu sản phẩm sản xuất (Traphaco & công ty con SX)	Tỷ VNĐ	1.800	
	- Doanh thu sản phẩm nhập khẩu phân phối	Tỷ VNĐ	300	
1.2	Doanh thu được cộng từ công ty con	Tỷ VNĐ	300	
2	Lợi nhuận hợp nhất (sau thuế)	Tỷ VNĐ	300	25%
3	Thu nhập người LĐ công ty mẹ tăng so với 2017	%	Ít nhất 5%	

4	Thành lập chi nhánh	Chi nhánh	04
---	---------------------	-----------	----

- Triển khai Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2017-2020.
- Tập trung nỗ lực thúc đẩy, tạo bước đột phá tại thị trường miền Nam, doanh thu 550 tỷ đồng.
- Tăng cường phát triển các sản phẩm phân phối, kế hoạch doanh thu 300 tỷ đồng.
- Lập thêm 4 chi nhánh tại: Vĩnh Phúc, Bình Định, Vũng Tàu, Long An.
- Tập trung đăng ký tiêu chuẩn GMP-EU tại Nhà máy Dược Việt Nam, nâng tầm vị thế các sản phẩm của Công ty, mang lại lợi thế cạnh tranh trong đấu thầu.
- Dự kiến phát triển 8 sản phẩm mới ra thị trường.
- Thông qua người đại diện vốn, tăng cường quản trị các công ty con, đảm bảo hoạt động theo đúng định hướng Công ty mẹ; nâng cao hiệu quả hoạt động, đạt các chỉ tiêu kế hoạch 2018; đóng góp vào chuỗi giá trị Traphaco.

Chi tiết báo cáo như Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 3. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2017

Theo Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần TRAPHACO, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2017 là **241.103.175.375** đồng (Theo Báo cáo hợp nhất).

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017, cụ thể:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền (VNĐ)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (đã trừ lợi ích của cổ đông thiểu số) dùng để phân phối		241.103.175.375
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	9%	21.699.285.783
Tăng vốn điều lệ bằng cổ phiếu thưởng	20%	Vốn điều lệ sau khi tăng: 414.536.730.000
Chi trả cổ tức năm 2017	30%/Vốn điều lệ (bằng tiền mặt)	124.351.620.000
Thưởng điều hành, cán bộ quản lý trong công ty		2.000.000.000
Quỹ Đầu tư và phát triển	50% Lợi nhuận còn lại	46.526.134.796
Lợi nhuận chưa phân phối	50% Lợi nhuận còn lại	46.526.134.796

- Thù lao Hội đồng quản trị: 3.500.000.000 đồng.

- Thù lao Ban Kiểm soát: 600.000.000 đồng

(*) Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 4. THÔNG QUA DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018; THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS NĂM 2018

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Dự kiến Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	9% LNST hợp nhất
Tỷ lệ cổ tức năm 2018	30%/vốn điều lệ bằng tiền mặt
Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển và Lợi nhuận chưa phân phối	Phần còn lại

- Thù lao Hội đồng quản trị: 3.500.000.000 đồng.

- Thù lao Ban Kiểm soát: 600.000.000 đồng.

(*) Thù lao HĐQT và BKS được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi trong năm dựa trên thực tế kết quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận trong năm theo tỷ lệ trích quỹ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 5. THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và phê duyệt Công ty kiểm toán nằm trong nhóm Big4, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, phù hợp với quy mô và yêu cầu công ty, để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng kiểm toán.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 99,31% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 6. THÔNG QUA VIỆC KÝ HỢP ĐỒNG VỚI CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO VÀ CÔNG TY TNHH TRAPHACO HƯNG YÊN

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc ký hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, giao cho HĐQT trong năm 2018 chủ động xem xét, phê duyệt các Hợp đồng ký giữa Công ty CP Traphaco với Công ty CP công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, trên tinh thần đảm bảo quyền lợi của Traphaco. Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ phê duyệt của HĐQT, ký kết và thực hiện các Hợp đồng với Công ty CP công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ **99,31%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 7. THÔNG QUA BÁO CÁO PHÁT HIỆN THỰC TẾ CHI PHÍ XÂY DỰNG DỰ ÁN NHÀ MÁY DƯỢC VIỆT NAM

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo phát hiện thực tế đối với số liệu chi phí Dự án xây dựng Nhà máy Dược Việt Nam như sau:

Đơn vị: VND

STT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện	Chênh lệch
1	Chi phí xây dựng	174.115.381.736	157.414.708.153	
2	Chi phí thiết bị	244.323.679.679	283.090.921.904	
3	Chi phí quản lý dự án	3.703.874.929	-	
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	9.960.729.559	8.526.310.407	
5	Chi phí khác	526.000.000	328.108.000	
6	Chi phí đền bù	28.563.494.000	31.527.477.999	
7	Chi phí dự phòng	15.807.027.822	2.205.610.188	
8	Tổng	477.000.160.725	483.093.136.651	6.092.975.926

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 8. THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY THEO NGHỊ ĐỊNH 71/2017/NĐ-CP

Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ cũ của Công ty theo quy định Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2018 và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành. Giao cho HĐQT và Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

Chi tiết tại Tờ trình 07/2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ và Phụ lục đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 9. THÔNG QUA VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THÔNG TƯ 95/2017/TT-BTC

Để bảo đảm tính pháp lý cũng như đáp ứng các quy định mới được ban hành về Quản trị công ty áp dụng với Công ty đại chúng (Theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017), Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Chi tiết tại Tờ trình 08/2018/TTHĐQT-ĐHĐCĐ và Phụ lục đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 10. KẾT QUẢ MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT Công ty cổ phần Traphaco với ông Nguyễn Hồng Hiền với tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu bổ sung ông Nguyễn Quốc Huy là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Traphaco nhiệm kỳ 2016 – 2021 với tỷ lệ 97,92% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website TRAPHACO;
- UBCKNN/Sở GD&ĐT;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD;
- Các thành viên Ban Kiểm soát;
- Lưu HC

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ năm 2018;
- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI - CHỦ TỊCH HĐQT



Ths. Vũ Thị Thuận